TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2022/QĐST-DS	*Ngọc Hồi, ngày 20 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hoà giải thành ngày 12-7-2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2022/TLST-DS ngày 10-6-2022, về việc: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án, là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ Y, thị trấn P, huyện H, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Chị Mai V, sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ X, thị trấn P, huyện H, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Mai V trả cho chị Nguyễn Thị B số tiền còn nợ là 75.000.000đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng), trong đó có 60.000.000đồng tiền vay và 15.000.000đồng tiền lãi. Việc trả nợ được thực hiện như sau:

- Ngày 30-12-2022, chị Mai V trả cho chị Nguyễn Thị B số tiền 60.000.000đồng (Sáu mươi triệu đồng).

- Ngày 28-02-2023, chị Mai V trả cho chị Nguyễn Thị B số tiền nợ còn lại là 15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng).

(Đối với số tiền khởi kiện còn lại là 19.560.000đồng: Chị Nguyễn Thị B rút yêu cầu khởi kiện).

2.2. Về tiền lãi chậm thi hành án: Kể từ ngày đến hạn trả nợ, nếu chị Mai V không trả đủ số tiền phải thanh toán theo thỏa thuận nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả theo thỏa thuận của các bên đương sự là 15%/năm.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Mai V chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 5 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/UBTVQH14;

- Chị Mai V phải chịu 1.875.000đồng (Một triệu, tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm.

- Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị B số tiền 2.364.000đồng (Hai triệu, ba trăm sáu mươi bốn nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm, theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0002850 ngày 09-6-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND t. Kon Tum;
- VKSND h. Ngọc Hồi;
- Chi cục THADS h. Ngọc Hồi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Trường Thọ